

Bản án số: 24/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 17 - 6 - 2025

V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ- THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Ba

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Ngọc Thúy

Ông Lê Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Công Hồng Lĩnh - Thư ký Toà án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Đức Lam Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2025 tại Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 95/2025/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2025/QĐXXST-DS ngày 12/5/2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 95/2025/QĐST-HNGĐ ngày 29/5/2025 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Bà Võ Thị Thúy N, sinh năm: 1981, địa chỉ: 8 T, Tổ B phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng. (Có mặt)

*** Bị đơn:** Ông Trần Thái Thanh L, sinh năm: 1978, địa chỉ: 2 H, Tổ B phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Theo đơn khởi kiện gửi đến Tòa án, quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn là bà Võ Thị Thúy N trình bày:**

- Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Trần Thái Thanh L kết hôn với nhau vào tháng 3/2012, có đăng ký kết hôn tại UBND phường H, quận N, thành phố Đà Nẵng hôn nhân trên cơ sở tự nguyện.

Sau khi kết hôn, vợ chồng sinh sống tại nhà riêng của vợ chồng tại số B H, Tổ 02HM phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng. Trong thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2023 vợ chồng bà xảy ra nhiều mâu thuẫn cãi vã, nguyên nhân chuyện tiền bạc và không còn tin tưởng nhau. Từ tháng 8/2024 bà về nhà mẹ đẻ ở 8 T, Tổ B phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng sinh sống. Hiện hôn nhân của vợ chồng bà không hạnh phúc, phù hợp về mọi mặt, không thể hàn gắn với nhau được nữa. Vì vậy, yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Trần Thái Thanh L.

- Về con chung: Bà xác nhận bà và ông Trần Thái Thanh L có 01 con chung Trần Thành P1, sinh ngày 28/4/2010. Ly hôn bà N đề nghị giao con chung Trần Thành P1 cho ông L trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cho đến tuổi thành niên và bà không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

* Bị đơn là ông Trần Thái Thanh L không đến Tòa án để trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị L1 cũng như không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, phiên tòa mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng.

*** Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê:**

- Về thủ tục tố tụng: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê thống nhất về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Nguyên đơn là bà Võ Thị Thúy N đã được đảm bảo thực hiện đúng, đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; bị đơn là ông Trần Thái Thanh L vắng mặt không có lý do trong suốt quá trình tố tụng mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nên phải chịu hậu quả pháp lý về sự vắng mặt của mình.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, 56, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị Thúy N về việc "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*" đối với ông Trần Thái Thanh L.

+ Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị Thúy N được ly hôn với ông Trần Thái Thanh L.

+ Về con chung: Giao con chung 01 con chung Trần Thành P1, sinh ngày 28/4/2010 cho ông Trần Thái Thanh L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi và bà Võ Thị Thúy N không phải cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung: Bà Võ Thị Thúy N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Viện kiểm sát không đề cập đến.

+ Về nợ chung: Bà Võ Thị Thúy N xác nhận không có nên Viện kiểm sát không đề cập đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, phát biểu của Kiểm sát viên, sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bà Võ Thị Thúy N khởi kiện "Ly hôn" đối với bị đơn là ông Trần Thái Thanh L có địa chỉ cư trú tại phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn là ông Trần Thái Thanh L vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa không có lý do mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử,

Quyết định hoãn phiên tòa. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị Thúy N và ông Trần Thái Thanh L kết hôn với nhau vào tháng 3/2012, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Hquận N, thành phố Đà Nẵng đây là hôn nhân tự nguyện, không bị ép buộc, lừa dối và đảm bảo các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình nên được thừa nhận và bảo vệ.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bà Võ Thị Thúy N xác nhận trong quá trình chung sống giữa hai vợ chồng có phát sinh nhiều mâu thuẫn nguyên nhân liên quan đến chuyện tiền bạc và không còn tin tưởng nhau, vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Từ tháng 8/2024 bà N đã về nhà mẹ đẻ ở sinh sống, vợ chồng bà N sống ly thân. Hiện hôn nhân của vợ chồng bà N không hạnh phúc, không còn phù hợp về mọi mặt, không thể hàn gắn với nhau được nữa. Tại phiên tòa, bà N khẳng định đã hết tình cảm với ông L nên mong muốn được ly hôn.

Theo Biên bản xác minh ngày 23/4/2025 tại địa phương nơi cư trú xác nhận ông L đang sinh sống tại số B H, Tổ 02HM phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng, vợ chồng ông L và bà N đã sống ly thân và chỉ có ông L cháu Trần Thành Phát sinh tại địa chỉ này. Đồng thời, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhưng ông L đều không có mặt để trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu ly hôn của bà N. Điều này thể hiện thái độ thiếu thiện chí trong việc hàn gắn hôn nhân, đồng thời chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa bà N, ông L đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích của hôn nhân không đạt được. Việc bà N yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về con chung: Bà Võ Thị Thúy N xác nhận bà và ông Trần Thái Thanh L có 01 con chung Trần Thành P1, sinh ngày 28/4/2010. Theo Bản tự khai của cháu Trần Thành P1 thì cháu P1 có nguyện vọng ở với ông L và phù hợp với Biên bản xác minh nêu trên là cháu P1 đang sinh sống với ông L. Do đó, mặc dù ông L không có ý kiến về vấn đề này nhưng Hội đồng xét xử giao con chung 01 con chung Trần Thành P1 cho ông Trần Thái Thanh L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi và bà N không phải cấp dưỡng nuôi con là có cơ sở.

- Về tài sản chung: Bà Võ Thị Thúy N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về nợ chung: Bà Võ Thị Thúy N xác nhận không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Bà Võ Thị Thúy N phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[4] Theo những nhận định như trên Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê tại phiên tòa.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Điều 51, 56, 58, 81, 82, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị Thúy N về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*” đối với ông Trần Thái Thanh L.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị Thúy N được ly hôn với ông Trần Thái Thanh L

- Về con chung: Giao con chung 01 con chung Trần Thành P1, sinh ngày 28/4/2010 cho ông Trần Thái Thanh L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi và bà Võ Thị Thúy N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền và nghĩa vụ đối với con chung, các đương sự được thực hiện theo quy định của pháp luật. Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Không bên nào được ngăn cản quyền gặp gỡ, thăm và chăm sóc con chung. Vì lợi ích mọi mặt của con khi cần thiết có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Võ Thị Thúy N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Võ Thị Thúy N xác nhận không có.

2. Về án phí:

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) bà Võ Thị Thúy N phải nộp, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) đã nộp theo biên lai thu số 0006262 ngày 19/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Bà Võ Thị Thúy N đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo:

Nguyên đơn bà Võ Thị Thúy N có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay. Bị đơn ông Trần Thái Thanh L vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê;
- UBND phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng;
- (Giấy CNKH số 29 ngày 06/3/2012)
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu Ba